TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **34/**2023/QĐCNTTLH	*Long Biên, ngày 30 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Phan Hương G và anh Vũ Duy K.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 12 tháng 01 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của chị Phan Hương G.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 01 năm 2023 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Phan Hương G, sinh năm 1995

HKTT: Số 42, ngách 49/1, tổ 13, phường Thượng T, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Hiện ở: Số 50, ngách 455/53 Hà H T, thị trấn Y V, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

Và người bị kiện: Anh Vũ Duy K, sinh năm 1991

HKTT và hiện ở: Số 42, ngách 49/1, tổ 13, phường Thượng T, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có)

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 01 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 01 năm 2023, cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa **chị Phan Hương G và anh Vũ Duy K.** Giấy chứng nhận kết hôn số 95 ngày 10/6/2013 do UBND phường Thượng T, quận Long Biên, thành phố Hà Nội cấp không còn giá trị pháp lý.

1.2. Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Vũ Trang N, sinh ngày 03/11/2011 và cháu Vũ Đăng Q, sinh ngày 04/01/2016. Khi ly hôn, anh chị tự nguyện thỏa thuận chị G trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

1.3. Về tài sản chung và công nợ chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
-UBND phường Thượng T
- Các đương sự
- Lưu HS,VP;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương Huyền